

Số: 89/2020/QĐST - HNGĐ

Điện Biên Phủ, ngày 22 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 160/2020/TLST-DS ngày 25 tháng 8 năm 2020 về việc: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*” giữa các đương sự:

- Bà Đỗ Thị N; Địa chỉ: Số nhà 40, tổ dân phố 01, phường M, thành phố Đ, tỉnh B;
- Ông Quảng Văn T; Địa chỉ: Số nhà 40, tổ dân phố 01, phường M, thành phố Đ, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đỗ Thị N và ông Quảng Văn T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - *Về hôn nhân*: Bà Đỗ Thị N và ông Quảng Văn T thuận tình ly hôn;

- *Về con chung*: Giao con chung Quảng Thị Mỹ U - sinh ngày 18/01/2005 cho ông Quảng Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Không đề nghị Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Đỗ Thị N chịu 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0000246 ngày 21/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Trả lại cho bà N số tiền 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Điện Biên Phủ;
- UBND xã Thanh Luông, h. Điện Biên, tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu KT, VP.

THẨM PHÁN

Hà Thị Tám